

Số: 07/2021/QĐST - HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn*” giữa các đương sự:

- Bà Trương Ngọc L; Địa chỉ: Tổ dân phố 03, phường H, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Ông Thiệu Ngọc C; Địa chỉ: tổ dân phố 03, phường H, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Ngọc L và ông Thiệu Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Bà Trương Ngọc L và ông Thiệu Ngọc C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Thiệu Ngọc B - sinh ngày 19/4/2019 cho bà Trương Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Thiệu Ngọc C cấp dưỡng một

lần nuôi con chung cùng bà L là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng (tính từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi)

Ngày 23/11/2021 ông C đã trả đủ cho bà L số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom con chung, thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn thực hiện theo luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung*: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc phân chia tài sản chung, trước khi Tòa án tiến hành hòa giải như sau:

Giao cho ông Thiệu Ngọc C sở hữu xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Fadil, biển kiểm soát 27A 062.61 tên chủ xe Thiệu Ngọc C; ông C có trách nhiệm trả cho bà L số tiền 200.000.00 (Hai trăm triệu) đồng chênh lệch giá trị tài sản.

Ngày 23/11/2021 ông C đã trả đủ cho bà L số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng chênh lệch tài sản.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Bà Trương Ngọc L chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001723 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho bà L 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001724 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND xã Can Hồ, h. Mường Tè, t.Lai Châu;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám